TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LÂM** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 70 /2023/HNGĐ-ST
Ngày: 21/12/2023
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Được

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quí Hùng

2. Ông Thái Cao Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: bà Trương Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Võ Thị Phương N, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Xuân Lập, xã Cam Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà (có đơn xin xét xử vắng mặt)

* Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn Xuân Lập, xã Cam Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Phương N trình bày:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Huỳnh Thanh H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2005, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Tân, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 65/2005, quyển số 01, ngày 07/11/2005.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2018. Vợ chồng thường xuyên kình cãi, đánh đập, không có tiếng nói chung, gia đình hai bên không có ý kiến gì. Hiện vợ chồng vẫn sống chung nhà nhưng không ai quan tâm ai. Tình cảm vợ chồng không còn, nay tôi yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với ông Hoàng.

+ Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Phương T, sinh ngày 25/8/2006 và Huỳnh Nhật N, sinh năm 07/8/2008. Con không có nhược điểm về thể

chất và tinh thần. Sau khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi 02 con chung, yêu cầu ông Hoàng cấp dưỡng nuôi 02 con chung 4.000.000 đồng/tháng cho tới khi con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

+ Về chia tài sản khi ly hôn, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đối với bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Huỳnh Thanh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia giải quyết vụ án nhưng vắng mặt.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Võ Thị Phương N

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa bà Võ Thị Phương N và ông Huỳnh Thanh H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn bà Võ Thị Phương N có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn ông Huỳnh Thanh H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Bà Võ Thị Phương N và ông Huỳnh Thanh H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2005, đăng ký kết hôn tại UBND xã Cam Tân, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 65/2005, quyển số 01, ngày 07/11/2005. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn từ năm 2018. Vợ chồng thường xuyên kình cãi, đánh đập, không có tiếng nói chung, gia đình hai bên không có ý kiến gì. Hiện vợ chồng vẫn sống chung nhà nhưng không ai quan tâm ai. Tình cảm vợ chồng không còn, nay bà N yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn với ông Hoàng. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà Nam và ông H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Võ Thị Phương N được ly hôn với ông Huỳnh Thanh H.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Bà N và ông H có 02 con chung tên Huỳnh Phương T, sinh ngày 25/8/2006 và Huỳnh Nhật N, sinh năm 07/8/2008. Con không có nhược điểm về thể chất và tinh thần. Sau khi ly hôn bà N yêu cầu được nuôi 02 con chung, yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi 02 con chung 4.000.000 đồng/ tháng cho tới khi con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Ông Huỳnh Thanh H không đến Tòa làm việc nên không thể hiện ý kiến đồng ý hay phản đối trước yêu cầu của bà Nam. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bà N là đúng với hoàn cảnh thực tế, các cháu hiện là vị thành niên, có nguyện vọng

được sống với mẹ, cuộc sống các cháu đã ổn định. Vì vậy, yêu cầu của bà Nam phù hợp, nên chấp nhận.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Bà Võ Thị Phương N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, ông Huỳnh Thanh H vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: bà Võ Thị Phương N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 207; Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Võ Thị Phương N được ly hôn với ông Huỳnh Thanh H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Giao cháu Huỳnh Phương T, sinh ngày 25/8/2006 và Huỳnh Nhật N, sinh năm 07/8/2008 cho bà Võ Thị Phương N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ông Huỳnh Thanh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho 2 con là 4.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con đủ 18 tuổi kể từ ngày xét xử.

Sau khi ly hôn, vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: bà Võ Thị Phương N và ông Huỳnh Thanh H được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: bà Võ Thị Phương N phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009540 ngày 15/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, bà Nam đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Ông Huỳnh Thanh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

5. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

6. Qui định: Kể từ ngày bà Võ Thị Phương N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Huỳnh Thanh H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Được